

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
VIỆN VĂN HÓA NGHỆ THUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM**

Lý Vân Linh Niê Kdăm

**BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY NHẠC CỤ TRUYỀN THỐNG
CỦA NGƯỜI Ê ĐÊ Ở TỈNH ĐẮK LẮK**

Ngành: Quản lý văn hóa

Mã số 9229042

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ QUẢN LÝ VĂN HOÁ

Hà Nội - 2023

Công trình được hoàn thành tại:
VIỆN VĂN HÓA NGHỆ THUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM
BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Nguyễn Thị Mỹ Liêm

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng đánh giá luận án cấp Viện
Họp tại: **Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam**
Số 32, phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội
Vào hồi ngày tháng năm

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam;

- Thư viện Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam.

MỞ ĐẦU

1. Lý do lựa chọn đề tài

Sau khi “Không gian văn hóa công chiêng Tây Nguyên” được UNESCO ghi danh là “Kiệt tác truyền khẩu và phi vật thể của nhân loại”, tỉnh Đắk Lắk đã triển khai nhiều chương trình, dự án, kế hoạch... để bảo vệ và phát huy âm nhạc công chiêng. Tuy nhiên, các dự án này chỉ dừng lại ở việc dạy đánh Cồng đồng và Cồng tre, chưa mở rộng cũng như chú ý bảo tồn, phát huy các nhạc cụ khác trong đời sống, mặc dù người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk còn có một hệ nhạc khí đa dạng, phong phú và góp phần tạo nên không gian văn hóa đầy bản sắc.

Hơn thế nữa, những biến đổi của đời sống, lao động sản xuất, kinh tế, xã hội và nhất là xu hướng toàn cầu hóa cũng như sự phát triển của internet, đã dẫn đến việc các di sản văn hóa phi vật thể nói chung, đặc biệt là âm nhạc và nhạc cụ của dân tộc Ê Đê đang có dấu hiệu ngày càng mai một, biến mất khỏi đời sống hiện nay một cách nhanh chóng.

Với những lý do và tính cấp thiết trên, NCS lựa chọn đề tài nghiên cứu *Bảo tồn và phát huy nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk* để thực hiện luận án tiến sĩ của mình.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Dựa trên lý thuyết Cấu trúc - chức năng, nghiên cứu thực trạng tồn tại và thực hành nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk ở góc độ quản lý nhà nước về văn hóa, từ đó đưa ra những đề xuất, giải pháp bảo vệ và phát huy nhạc cụ truyền thống để phục vụ cộng đồng và góp phần bảo tồn bản sắc văn hóa tộc người trong thời đại mới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu các lý thuyết, đưa ra hệ thống lý luận nhằm nhận diện giá trị văn hóa của nhạc cụ truyền thống người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk, trong đó có lý thuyết về chức năng và “10 chức năng của âm nhạc” của Alan P. Merriam; nghiên cứu khung lý thuyết của chuyên ngành quản lý văn hóa về bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống.

- Nhận diện giá trị nhạc cụ truyền thống từ góc tiếp cận “10 chức năng

của âm nhạc” của Alan P. Merriam, từ đó, phân tích, đánh giá thực tiễn tồn tại, thực hành trong cộng đồng và tình hình quản lý nhà nước hoạt động thực hành, trình diễn nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê.

- Nhận diện vai trò của chức năng âm nhạc và sự biến đổi chức năng đối với sự tồn tại của nhạc cụ trong thời đại hiện nay.

- Xây dựng các giải pháp bảo tồn và phát huy hiệu quả các nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu của Luận án là “Hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị các nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk”

- Đối tượng khảo sát của Luận án là sự tồn tại và thực hành nhạc cụ truyền thống trong đời sống âm nhạc của người Ê Đê

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi không gian: địa bàn nơi cư trú của tộc người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk, trong đó tập trung vào 03 điểm là Thành phố Buôn Ma Thuột, huyện Cư Mgar, huyện M’Đrak tỉnh Đắk Lắk.

- Phạm vi thời gian: nghiên cứu, so sánh những biến đổi chức năng từ các tài liệu nghiên cứu về nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê từ những năm 1970 đến nay, với thực trạng hiện nay (2023).

- Phạm vi vấn đề nghiên cứu: nghiên cứu hoạt động quản lý nhà nước đối với âm nhạc và nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê.

4. Câu hỏi và giả thuyết nghiên cứu

4.1. Câu hỏi nghiên cứu

- Hệ thống nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk đã được sáng tạo và thực hành trong truyền thống văn hóa với những chức năng gì?

- Các nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê được sử dụng, thực hành hiện nay như thế nào? Những thay đổi của đời sống văn hóa, xã hội hiện nay có tác động đến sự tồn tại - thực hành nhạc cụ hay không?

- Quản lý nhà nước đối với công tác bảo tồn và phát huy âm nhạc và hệ thống nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê hiện nay như thế nào?

- Giải pháp nào có thể bảo tồn và phát huy các giá trị của nhạc cụ truyền thống trong đời sống mới, phù hợp với thời đại, phục vụ tốt hơn cho cộng đồng và góp phần bảo tồn bản sắc văn hóa tộc người ?

4.2. Giải thuyết nghiên cứu

- Chức năng là nền tảng, là mục đích sáng tạo ra nhạc cụ trong quá trình lịch sử của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk; sáng tạo, hình thành hệ thống nhạc cụ trong truyền thống văn hóa là nhằm để sử dụng, phục vụ cho đời sống vật chất và tinh thần của họ.

- Sự mai một của nhạc cụ truyền thống trong đời sống hiện nay là do những chức năng của chúng không còn phù hợp với những biến đổi kinh tế, xã hội, tôn giáo... của tộc người, cũng như từ thực tiễn đời sống.

- Có thể phục hồi lại nhạc cụ đã thất truyền, sử dụng các nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê trong đời sống mới phù hợp với thời đại bắt đầu từ thay đổi chức năng thông qua hoạt động quản lý văn hóa.

- Hoạt động quản lý nhà nước về bảo tồn và phát huy giá trị nhạc cụ truyền thống có thể theo hướng đảm bảo thực hiện tốt các nhu cầu, chức năng khác với xã hội truyền thống mà nhạc cụ có thể đáp ứng được.

5. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Cách tiếp cận

Luận án sử dụng cách tiếp cận liên ngành. Cụ thể là từ các góc độ tiếp cận của: Quan điểm của ngành Âm nhạc Dân tộc học và UNESCO để nhận diện nhạc cụ; quan điểm bảo tồn, bảo tồn và phát huy di sản; góc độ bảo tồn trên cơ sở kế thừa và phát triển; góc độ quản lý nhà nước về bảo tồn văn hóa; góc độ kinh tế - văn hóa, trong đó Quản lý văn hóa là cách tiếp cận chính

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng các phương pháp: *Phương pháp nghiên cứu tài liệu, phương pháp nghiên cứu điền dã, Phương pháp điều tra xã hội học.*

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

6.1. Ý nghĩa khoa học

Góp phần bổ sung cơ sở lý luận về bảo tồn di sản văn hóa, cụ thể là việc sử dụng lý thuyết Cấu trúc - Chức năng, các lý thuyết của ngành Quản lý văn

hóa, ngành Âm nhạc Dân tộc học cũng như quan điểm của UNESCO đối với bảo tồn, phát huy nhạc cụ thuộc các nền văn hóa truyền thống truyền khẩu.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Kết quả khảo sát thực trạng hoạt động bảo tồn, sử dụng và xác định giá trị văn hóa các nhạc cụ dân tộc của người Ê Đê hiện nay sẽ góp phần giúp các cơ quan quản lý địa phương nhận thức được di sản quý giá của dân tộc Ê Đê, đề xuất một số giải pháp có tính khả thi hướng đến việc góp phần bảo tồn, phát huy các giá trị của nhạc cụ truyền thống của tộc người Ê Đê nói riêng và các tộc người Tây Nguyên khác tại tỉnh Đắk Lắk.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần Mở đầu (12 trang), Kết luận (07 trang), Tài liệu tham khảo (12 trang), Phụ lục (58 trang), nội dung luận án gồm có 4 chương:

Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu và cơ sở lý luận về quản lý bảo tồn và phát huy giá trị nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk (39 trang); Chương 2: Thực trạng tồn tại và hoạt động thực hành nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk (35 trang); Chương 3: Quản lý bảo tồn và phát huy giá trị nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk (34 trang); Chương 4. Các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả bảo tồn, phát huy giá trị nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk (26 trang).

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU, CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ NHẠC CỤ TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI Ê ĐÊ Ở TỈNH ĐẮK LẮK

1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu

1.1.1. Các công trình nghiên cứu về người Ê Đê ở Tây Nguyên

1.1.1.1. Những tài liệu nước ngoài

Các công trình nghiên cứu của nước ngoài chủ yếu từ các nhà nghiên cứu thời Pháp thuộc, cung cấp những tri thức, hiểu biết về vùng đất và con người cao nguyên miền Nam, trong đó có người Ê Đê. Các tài liệu này có đề cập sơ lược đến lĩnh vực nghệ thuật dân gian, trong đó có âm nhạc, chủ yếu mô tả về âm nhạc trong các nghi lễ, trong đó chỉ nhắc đến cồng chiêng,

gần như bỏ qua các nhạc cụ.

1.1.1.2. Công trình nghiên cứu trong nước

Những nghiên cứu đầu tiên về người Ê Đê trong nước là những tài liệu chuyên sâu về lĩnh vực văn hoá dân tộc, đã ghi chép, mô tả gần như toàn diện: phong tục, tập quán, văn học truyền miệng, luật tục, ngôn ngữ, văn hóa vật thể... Tuy nhiên, âm nhạc dân gian Tây Nguyên chỉ là một phần nhỏ, không đáng kể.

Từ sau năm 2000, các công trình nghiên cứu văn hóa Ê Đê ngày càng phong phú, nhưng chủ yếu phân tích, trình bày quá trình biến đổi văn hóa, xã hội từ truyền thống đến hiện đại và đề xuất các giải pháp nhằm bảo tồn, làm giàu và phát huy giá trị của văn hóa Ê Đê trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

1.1.2. Các công trình nghiên cứu về âm nhạc, nhạc cụ của các dân tộc Tây nguyên và người Ê Đê

1.1.2.1 Những nghiên cứu nước ngoài

Những nghiên cứu nước ngoài về nhạc cụ truyền thống của các dân tộc Tây Nguyên nói chung và người Ê Đê nói riêng gần như chỉ có đàn đá. Hơn nữa là những ghi chú về công chiêng của G. Condominas trong tác phẩm “*Chúng tôi ăn rừng*” chỉ mang tính miêu thuật sự hiện diện như một thành phần của nghi lễ, không phải là đối tượng khảo sát hay nghiên cứu.

1.1.2.2. Những nghiên cứu trong nước về âm nhạc và nhạc cụ của các dân tộc Tây Nguyên và người Ê Đê ở Đắk Lắk

Các nghiên cứu chuyên sâu về âm nhạc và nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê đã được thực hiện. Tuy nhiên, số liệu công bố chưa đầy đủ, chưa phản ánh chính xác thực tế âm nhạc trong đời sống cộng đồng, đồng thời chưa phản ánh được nguy cơ thay đổi, biến mất của âm nhạc, nhạc cụ truyền thống nên khó có thể được sử dụng để bảo tồn và phát huy âm nhạc và nhạc cụ truyền thống một cách hợp lý. Các phương pháp nghiên cứu, sưu tầm điều dã của chuyên ngành Âm nhạc dân tộc học (ÂNDTH) hoặc các tiêu chí thu thập, thống kê di sản văn hóa của UNESCO chưa được sử dụng để phân tích đặc điểm âm nhạc, bản sắc văn hóa, dẫn đến thiếu khung lý thuyết giúp các nhạc cụ truyền thống tồn tại trong thời đại toàn cầu hóa

và công nghệ cũng như sự lan tràn âm nhạc nước ngoài từ hệ thống internet.

1.1.3. Những nghiên cứu lý thuyết chung về Âm nhạc dân tộc học, Quản lý văn hóa, về bảo tồn và phát huy di sản phi vật thể

1.1.3.1 Những tài liệu trong và ngoài nước về các lý thuyết nghiên cứu âm nhạc và âm nhạc dân tộc học

Ở Việt Nam, từ giữa thập niên 50 của thế kỷ XX trở về sau, việc nghiên cứu âm nhạc dân tộc bắt đầu được Đảng và Nhà nước quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Từ sau nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII của Đảng Cộng sản Việt Nam và những chính sách cụ thể của Nhà nước về “bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc”, công tác nghiên cứu âm nhạc dân tộc, việc bảo tồn phát huy âm nhạc dân tộc bắt đầu có những bước tiến mới.

1.1.3.2. Các tài liệu về chính sách Quản lý Văn hóa, về bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể

Hiện nay có 03 văn bản được giới nghiên cứu chính sách và quản lý Nhà nước về văn hóa thường sử dụng là *Công ước về bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể* (2003), *Công ước bảo tồn và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa* (2005) (sau đây gọi tắt là Công ước 2003 và Công ước 2005) của UNESCO và *Luật di sản văn hóa* ban hành năm 2021 và *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa* năm 2009. Ngoài ra, còn có các văn bản định hướng, chỉ đạo của Nhà nước, như: Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung Ương Đảng qua các kỳ Đại hội, Luật, Thông tư, Nghị định... của các địa phương, các Bộ, Ban, ngành liên quan. Đó là những tài liệu quan trọng, cần thiết trong thực hiện đề tài

1.2. Cơ sở lý luận

1.2.1. Các khái niệm liên quan

Một số khái niệm được đề cập đến trong luận án gồm: khái niệm nhạc cụ, âm nhạc truyền thống, nhạc cụ truyền thống, khái niệm giá trị. Và từ quan điểm của Công ước 2003 của UNESCO khẳng định quan điểm: Nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê là di sản văn hóa phi vật thể.

1.2.2. Lý thuyết chức năng và chức năng luận - cấu trúc

Lý thuyết chức năng là trường phái lý thuyết do các nhà nhân học xã hội Anh phát triển, gọi là chức năng luận (functionalism) và kiến tạo

phương pháp nghiên cứu Dân tộc học mới, độc đáo, dựa vào quan sát tham gia. Chức năng luận bao hàm hai trường phái lý luận có những luận điểm có phần khác nhau, đó là “Chức năng luận” gắn với các ý tưởng của Bronislaw Malinowski (1884-1942) và “Chức năng luận - cấu trúc” (structural-functionalism) gắn với các ý tưởng của Alfred Reginald Radcliffe-Brown (1881-1955).

Lý thuyết chức năng trong âm nhạc theo Alain P. Merriam

Trong tác phẩm *Nhân học Âm nhạc* Alan P. Merriam hướng đến việc phân biệt rõ vai trò của âm nhạc và nhạc cụ trong xã hội loài người. Alan P. Merriam đưa ra những phân tích, tổng hợp về chức năng của âm nhạc đối với con người mà sau này thường được giới nghiên cứu âm nhạc gọi chung là “10 chức năng âm nhạc”. Đó cũng là cơ sở lý luận, lý thuyết để luận án nghiên cứu, phát hiện và tìm ra con đường dẫn đến việc bảo tồn, phát huy trong đời sống con người, cũng như phát huy vai trò của cộng đồng trong bảo tồn, tôn tạo, sử dụng, phát huy chức năng của nhạc cụ phục vụ cộng đồng.

Lý thuyết về biến đổi văn hóa

Biến đổi văn hóa được hiểu là quá trình vận động của cả xã hội. Sự biến đổi văn hóa diễn ra rất đa chiều và nhiều yếu tố, tùy thuộc vào chính cộng đồng cũng như có ảnh hưởng đáng kể đối với người dân ở chính cộng đồng đó. Với lý thuyết Biến đổi Văn hóa, nhạc cụ với tư cách là một thành tố của âm nhạc cũng sẽ chịu tác động của quy luật biến đổi văn hóa khi xã hội biến đổi. Tuy nhiên, có thể dựa vào lý thuyết biến đổi văn hóa và chức năng luận cấu trúc để vận dụng nghiên cứu bảo tồn, phát huy nhạc cụ truyền thống trong thời đại hiện nay.

1.2.3. Lý luận về bảo tồn và phát huy

1.2.3.1. Quan điểm về bảo tồn và phát huy

Theo *Từ điển Tiếng Việt*: “Bảo tồn là giữ lại không để cho mất đi”. Bảo tồn và phát huy là hai việc khác nhau, hai công đoạn khác nhau nhưng luôn gắn kết, song hành cũng như tương tác, bổ trợ cho nhau đối với việc gìn giữ, bảo lưu, quảng bá tốt hơn những giá trị cốt lõi của các yếu tố văn hóa đặt trong mục tiêu chung của phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

- *Quan điểm về bảo tồn và phát huy giá trị âm nhạc và nhạc cụ các truyền thống truyền khẩu*

Những quan điểm về bảo tồn hiện nay trên thế giới cũng có nhiều khác biệt. Bảo tồn nguyên vẹn được coi là phù hợp nhất với bảo tàng, tuy nhiên, nó không phù hợp với di sản văn hóa và phi vật thể vì có nguy cơ mất đi sức sống và cuối cùng biến mất khỏi cộng đồng. Bảo tồn dựa trên sự kế thừa hay phát triển cũng là một lựa chọn, nhưng quan điểm này thường dẫn đến các giá trị truyền thống bị bỏ qua, mất đi hoặc bị biến dạng.

Không có quan điểm nào là phù hợp tuyệt đối. Bảo tồn giá trị văn hóa đó là việc lưu giữ và kế thừa những gì được xem là giá trị văn hóa truyền thống đã, đang và còn tiếp tục là một phần không thể thiếu trong quá trình phát triển văn hóa - xã hội của mỗi tộc người, mỗi vùng miền, mỗi quốc gia dân tộc.

1.2.3.2. Nội dung quản lý nhà nước đối với bảo tồn và phát huy nhạc cụ truyền thống

Căn cứ công ước UNESCO (2003) và Luật Di sản văn hóa (2001) xác định nhạc cụ truyền thống Ê Đê được xếp vào di sản văn hóa phi vật thể. Quản lý nhà nước về âm nhạc truyền thống các dân tộc nói chung hay nhạc cụ truyền thống của dân tộc Ê Đê nói riêng là hoạt động quản lý nhằm bảo tồn, phát huy sáng tạo các giá trị của di sản văn hóa phi vật thể, đồng thời nâng cao vai trò của di sản văn hóa phi vật thể đối với sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Đắk Lắk nói chung và cộng đồng người Ê Đê nói riêng.

1.2.3.3. Vai trò của cộng đồng và các bên liên quan trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể

Bên cạnh vai trò của nhà nước, cơ quan quản lý, vai trò của cộng đồng, trong lý thuyết các bên liên quan khi áp dụng vào quản lý, bảo tồn di sản còn bao gồm vai trò của các nhà nghiên cứu và cơ quan truyền thông. Sự kết hợp của các bên liên quan sẽ làm cho các giải pháp bảo tồn và phát huy có hiệu quả và bền vững hơn.

Tiểu kết

Ở phần tổng quan tình hình nghiên cứu: Các tài liệu nước ngoài chủ yếu tập trung vào lý thuyết về nhạc cụ, phương pháp nhận biết và phân loại

nhạc cụ dưới góc độ của ngành âm nhạc dân gian và UNESCO. Nghiên cứu trong nước tập trung vào việc sưu tầm, nghiên cứu, giới thiệu âm nhạc hoặc nhạc cụ của người Ê Đê. Ngoài ra, nhiều tài liệu, nghiên cứu trong nước đã tìm hiểu lý luận, quan điểm hiện nay về bảo tồn và phát huy của Đảng, Nhà nước. Tuy nhiên, chưa có nghiên cứu nào đưa lý thuyết âm nhạc, cụ thể là lý thuyết “10 chức năng âm nhạc” vào quản lý âm nhạc, từ đó tạo ra khoảng trống nghiên cứu.

Các khái niệm thuật ngữ có liên quan như nhạc cụ, nhạc cụ truyền thống, giá trị... từ đó đưa ra quan điểm nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê là một di sản văn hóa phi vật thể; Giới thiệu lý thuyết Cấu trúc và Chức năng luận, đưa ra lý thuyết Chức năng luận Cấu trúc của A. Merriam trong nghiên cứu Âm nhạc thông qua “10 chức năng của âm nhạc (10 Functions of music) và lý thuyết Biến đổi văn hóa; Các quan điểm về bảo tồn và phát huy giá trị âm nhạc và nhạc cụ, quan điểm về QLVH của Đảng và nhà nước và vai trò của các bên liên quan. Đây là định hướng quan trọng trong hệ thống lý luận của luận án.

Chương 2

NHẠC CỤ TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI Ê ĐÊ TIẾP CẬN TỪ CHỨC NĂNG VÀ THỰC HÀNH

2.1. Khái quát về văn hóa truyền thống của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk

2.1.1 Giới thiệu chung về tỉnh Đắk Lắk

2.1.1.1 Điều kiện tự nhiên

Tỉnh Đắk Lắk thuộc Tây Nguyên, tọa độ địa lý 107028'57"-108059'37" độ kinh Đông và 1209'45"- 13025'06" độ vĩ Bắc. Phía Bắc giáp tỉnh Gia Lai, phía Nam giáp tỉnh Lâm Đồng, phía Đông giáp tỉnh Phú Yên và tỉnh Khánh Hòa, phía Tây giáp Vương quốc Campuchia và tỉnh Đắk Nông. Vùng phía Tây Bắc có khí hậu nắng nóng, khô hanh về mùa khô; vùng phía Đông và phía Nam có khí hậu mát mẻ, ôn hòa.

2.1.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội

Tỉnh Đắk Lắk có 15 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 01 thành phố, 01 thị xã và 13 huyện. Trong đó có 184 đơn vị hành chính cấp xã, gồm có

152 xã, 20 phường và 12 thị trấn. Giao thông Đắk Lắk hiện tại có 03 loại hình chính: đường bộ, đường thủy và đường hàng không. Dân số năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk khoảng 1.886.937 người. Cộng đồng dân cư Đắk Lắk gồm 49 dân tộc. Trong đó, người Kinh chiếm trên 70%, các dân tộc thiểu số như Ê Đê, M'ông, Thái, Tày, Nùng... chiếm gần 30% dân số toàn tỉnh.

2.1.2 Khái quát về điều kiện kinh tế xã hội truyền thống của người Ê Đê ở Đắk Lắk

2.1.2.1. Tổ chức xã hội

Đơn vị hành chính nhỏ nhất của xã hội người Ê Đê được gọi là “Buôn”. Nhóm người có quyền lực, luôn được kính trọng trong buôn là các chủ đất, chủ bến nước, người xử kiện, thầy cúng, phù thủy, bà đỡ, chủ buôn. Luật tục truyền thống tuy vẫn còn lưu truyền trong cộng đồng, nhưng ngày nay người dân đã dần thay đổi nhận thức và áp dụng luật pháp của nhà nước vào đời sống.

2.1.2.2. Đặc điểm kinh tế truyền thống

Đặc điểm kinh tế truyền thống phổ biến ở Tây Nguyên là tự cung tự cấp, dùng vật đổi vật. Căn cứ vào tập quán sinh hoạt, kiến trúc nhà ở và lao động sản xuất cho thấy người Ê Đê không thuộc nhóm tộc người du canh, du cư. Họ chủ yếu canh tác lúa rẫy luân khoảnh (mỗi gia đình có một vài khoảnh để luân canh). Trong mỗi gia đình, lao động được phân công cụ thể cho đàn ông và phụ nữ.

2.1.2.3. Ngôn ngữ và chữ viết

Người Ê Đê thuộc ngữ hệ Nam Đảo. Chữ Ê Đê do hai thầy giáo Y Jut và Y Út biên soạn căn cứ vào tiếng nói Ê Đê và từ chữ cái Latinh (1923-1925). Chữ Ê Đê chủ yếu dùng để dạy, đọc và in Kinh Thánh. Từ năm 1977 tiếng Ê Đê bắt đầu được dạy ở cấp tiểu học tại các vùng có đông người dân tộc Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk.

2.1.3. Văn hóa tộc người

2.1.3.1. Văn hóa tâm linh

Người Ê Đê theo tôn giáo thực hành đa thần, vạn vật hữu linh. Có ba hệ thống những lễ nghi và lễ hội: theo nông lịch, theo vòng đời và theo các mối quan hệ xã hội. Người Ê Đê quan niệm thế giới có 3 tầng: tầng trời,

tầng đất và tầng dưới đất.

2.1.3.2. Văn hóa vật thể

- Kiến trúc nhà: nhà sàn dài được xây dựng hoàn toàn bằng những vật liệu sẵn có từ rừng.

- Nghề thủ công: có bốn nghề thịnh hành là nghề rèn, đan mây tre, dệt thổ cẩm và làm gỗ (mộc).

2.1.3.3. Văn hóa phi vật thể

- Văn học truyền miệng Ê Đê: là một kho tư liệu rất phong phú và sống động. Gồm các loại: klei đum, klei k'han, duê, bhiat kđi, klei arei, ieo Yang... (truyện cổ tích, trường ca - sử thi, lời nói vắn, lời khấn thần...).

- Nghệ thuật tạo hình: được thể hiện trong các loại hình hoa văn dệt trên vải thổ cẩm, cột cúng, cột và xà nhà, tượng gỗ... Những hình ảnh mô phỏng thiên nhiên, con người, hiện vật xung quanh, như guì, nôi đồng, ché rượu, hình con rùa, hình con kỳ đà, hay chim chóc, hoa, lá... Có 4 màu chủ yếu được sử dụng là màu trắng, đen, đỏ, vàng.

- Nghệ thuật biểu diễn: rất đa dạng và phong phú, thông qua các thể loại múa, hát, nhạc cụ tre nứa, đánh Cồng knah v.v... Có 2 điệu hát chính là hát nói k'urut tự sự, hát arei có nhịp điệu.

2.2. Hệ thống nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk tiếp cận từ chức năng

2.2.1. Nhạc cụ với chức năng biểu hiện cảm xúc

Hầu hết các nhạc cụ đều tạo ra âm thanh để thể hiện cảm xúc của con người. Những tiếng gong, Cồng, những thanh âm của đàn Kni, Bró... đều thể hiện những niềm vui, nỗi buồn, sự hân hoan hay đau thương của người Ê Đê. Các nhạc cụ như: Đàn Kñi, Đàn Bró, Gong Kram, Gong, Đing Buot Kliã có chức năng chủ yếu thể hiện cảm xúc.

2.2.2. Nhạc cụ với chức năng thưởng thức thẩm mỹ

Đó là nhạc cụ tạo “màu sắc” cho giai điệu thông qua âm sắc của âm thanh mà nó tạo nên làm liên tưởng đến những hình ảnh trong cuộc sống, tạo nên ấn tượng về các đẹp, thể hiện thẩm mỹ của tộc người, như Ring riego.

2.2.3. Nhạc cụ với chức năng giải trí

Giải trí là một trong những chức năng khá nổi bật của âm nhạc nói

chung. Nó góp phần làm cho các hoạt động chung của cộng đồng thêm vui vẻ, nhộn nhịp. Gồm các nhạc cụ: Ćing Kôk, Ćing Đing, Gôch, Đing Tak tar, Ćing Ktut, Đing Ring, Đing Buôt plei.

2.2.4. Nhạc cụ với chức năng tạo phản ứng thể chất

Hoan Dju: được dùng để hoà tấu với dàn Ćing Knah khi diễn tấu ngoài trời và đánh những bài Ćing nhộn nhịp để múa suang hoặc múa khiêl, nhưng trong khi làm lễ cúng Yang thì tuyệt đối không sử dụng. Có loại nhỏ hơn, gọi là Hdang h'gor, treo cùng lục lạc trên mặt trống da trâu đực, khi trống đánh lên, cùng rung theo.

2.2.5. Nhạc cụ với chức năng thực thi sự phù hợp với các chuẩn mực xã hội

Với chức năng này, âm nhạc nói chung, nhạc cụ, dân ca... nói riêng mang nội dung giáo dục mọi người theo quy ước, quy chuẩn nào đó do cộng đồng đề ra. Một số nhạc cụ dân gian, truyền thống cũng có chức năng này như Ćing Kram: là phương tiện để các nghệ nhân truyền dạy cho lớp trẻ nghệ thuật hoà tấu cùng cả dàn.

2.2.6. Nhạc cụ với chức năng xác nhận các tổ chức xã hội và phục vụ các nghi lễ tôn giáo

Thường là những nhạc cụ có tính thiêng, nhiều kiêng kỵ. Gồm những nhạc cụ như: Ćing Knah, Ky Pah, H'gor, H'gor Tăp m'nia, Đing Năm, Đing Tút. Ngoài chức năng về nghi lễ tôn giáo, các nhạc cụ này bản thân còn thể hiện nhiều chức năng khác nữa như: Chức năng biểu tượng; Chức năng giao tiếp; Chức năng đóng góp cho sự liên tục và ổn định của văn hóa; Chức năng chuyển động cho sự tích hợp của xã hội; Chức năng đóng góp cho sự cố kết cộng đồng...

2.3. Hệ thống nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê tiếp cận từ thực hành

2.3.1. Thực hành nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê tỉnh Đắk Lắk trong sinh hoạt cộng đồng

Hiện nay chỉ còn một số nhạc cụ còn xuất hiện trong một số sinh hoạt cộng đồng như: Ćing Knah, Hoan Dju, Ćing Kram, Đing Năm, Đing Tút, Đing Buôt Kliă, Ky Pah, H'gor, Ring reo. Một số nhạc cụ khác tuy còn tồn

tại, nhưng thực tế là mới được phục hồi và không còn phổ biến trong toàn thể cộng đồng Ê Đê như: *Cing Kút, Ding Ring, Cing Ding, Bró và Gong* gần như chỉ xuất hiện trong liên hoan văn hóa nghệ thuật quần chúng hoặc để phục vụ du lịch. Các nhạc cụ thiêng hầu hết không còn giữ vai trò là vật thiêng nữa, từ đó các chức năng từng có với những cảm kỳ cũng thay đổi.

2.3.2. Thực hành nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê tỉnh Đắk Lắk qua sự thay đổi chức năng

Ngoài những nhạc cụ đã thất truyền, những nhạc cụ còn tồn tại, và những nhạc cụ được cải biến đều có sự thay đổi về mặt chức năng. Sự chuyển đổi chức năng của một số nhạc cụ truyền thống đơn giản về chế tác, diễn tấu... được sử dụng trong tang ma, nghi lễ, trở thành nhạc cụ phổ biến trong giáo dục, trong sinh hoạt đời thường hoặc trong phục vụ kinh tế là hướng chuyển đổi chức năng dễ nhận thấy, dễ thực hiện. Những nhạc cụ truyền thống Ê Đê có được môi trường mới để tồn tại. Sự thay đổi chức năng khiến chúng có cơ hội bảo tồn và tiếp tục được thực hành trong đời sống.

Tiểu kết

Chương 2 đề cập đến 03 nội dung: (1) Khái quát về tỉnh Đắk Lắk và người Ê Đê. Qua đó, khẳng định nghiên cứu âm nhạc, nhạc cụ của người Ê Đê trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk là một việc làm cần thiết, khoa học và nhân văn, sẽ góp phần giúp người Ê Đê khẳng định giá trị văn hóa và di sản âm nhạc, giúp cộng đồng nâng cao nhận thức và tự hào về văn hóa dân tộc. (2) Giới thiệu nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê tại tỉnh Đắk Lắk dưới góc độ chức năng, sử dụng và điều kiện sử dụng nhạc cụ, cũng như cấu trúc, hình dáng, và phong cách biểu diễn của những nhạc cụ này nhằm giúp người đọc hiểu rõ hơn về sự phong phú và độc đáo của hệ thống nhạc cụ người Ê Đê. (3) Hiện trạng tồn tại và thực hành nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê hiện nay. Phân tích thực trạng về việc sử dụng nhạc cụ, bao gồm việc xác định các nhạc khí vẫn đang tồn tại, các nhạc cụ đã không còn được sử dụng trong cộng đồng, cũng như những thay đổi về mặt chức năng để tạo môi trường sử dụng mới, ứng dụng mới.

Chương 3

HOẠT ĐỘNG BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY DI SẢN NHẠC CỤ TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI Ê ĐÊ Ở TỈNH ĐẮK LẮK

3.1 Các yếu tố tác động đến sự tồn tại của nhạc cụ truyền thống người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk

3.1.1. Sự thay đổi của sinh kế, phát triển văn hóa, xã hội

Trong quá trình phát triển của xã hội, cơ cấu kinh tế vùng miền đã có sự thay đổi. Thêm nữa là sự giao thoa văn hoá, các phương tiện thông tin đại chúng ngày một phát triển văn hoá truyền thống các dân tộc thiểu số Tây Nguyên nói chung, âm nhạc cổ truyền nói riêng, ngày càng có nguy cơ mai một. Các nhạc cụ truyền thống dần không còn được sử dụng do môi trường, đời sống, sinh hoạt hiện nay. Người biết chế tác - cũng là người biết sử dụng cũng không còn nhiều.

3.1.2. Sự thay đổi tín ngưỡng và thói quen sinh hoạt

Sự biến đổi về tín ngưỡng đa thần sang tôn giáo độc thần chính là xuất phát, nguyên nhân của việc biến mất hoặc dấu hiệu mai một nhạc cụ. Những nghi lễ tôn giáo đa thần truyền thống bắt buộc phải có trong đời sống hầu như không còn hiện diện đối với hơn 90 % dân cư đã chuyển đổi tín ngưỡng, dẫn đến những nhạc cụ phục vụ cho các nghi lễ, lễ thức truyền thống không còn được sử dụng.

Ở một vài nơi, theo chủ trương bảo tồn văn hóa dân tộc của Đảng, nhà nước, một số nghi lễ vòng đời người được khuyến khích giữ và được vài gia đình, dòng họ tổ chức... Nhưng, âm nhạc đã bắt đầu có sự pha trộn và nhạc cụ truyền thống chỉ được sử dụng rất hạn chế, chỉ còn những gì là âm sắc của nhạc cụ, tạo nên “màu sắc” dân tộc khi sử dụng chung với các nhạc cụ hiện đại.

3.2. Hoạt động bảo tồn và phát huy nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk

3.2.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện thể chế quản lý nhà nước đối với công tác bảo tồn và phát huy nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê

Giai đoạn 2020 - 2023 là giai đoạn có rất nhiều sự kiện quan trọng đối với tình hình phát triển kinh tế xã hội của cả nước nói chung và tỉnh

Đắk Lắk nói riêng. Nhiều nghị quyết, quyết định, kế hoạch được ban hành, nhưng chủ yếu là về bảo tồn và phát huy văn hóa cồng chiêng tỉnh Đắk Lắk. Mọi quan tâm đối với việc bảo tồn và phát huy âm nhạc hoặc nhạc cụ truyền thống ngoài cồng chiêng của người Ê Đê tỉnh Đắk Lắk chưa cao, chưa tập trung.

3.2.2. Tổ chức thực hiện các chính sách có liên quan đối với công tác bảo tồn và phát huy nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê

Từ những Nghị quyết, kế hoạch trên, tỉnh Đắk Lắk cũng đã tổ chức nhiều hoạt động và đạt được kết quả khả quan. Điều này cho thấy giai đoạn vừa qua tỉnh Đắk Lắk đã và đang triển khai những hành động thực tế, đem lại những hiệu quả rõ rệt trong việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa của các tộc người ở Tây Nguyên. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều hạn chế, trong công tác quản lý điều hành còn chưa đạt được như mong muốn bởi nhiều lý do.

3.2.3. Một số hình thức bảo tồn, phát huy tiêu biểu từ điều hành của quản lý nhà nước

Từ các hoạt động xây dựng, bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc ở tỉnh Đắk Lắk đã hình thành các môi trường, các ứng dụng mới cho văn hóa nghệ thuật dân tộc như: Phong trào nghệ thuật quần chúng; Các hoạt động phục vụ du lịch, quảng bá văn hoá dân tộc trong và ngoài nước; Nhạc cụ truyền thống trong các chương trình diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, trong các đoàn ca múa, các nhà hát nghệ thuật TU và địa phương; Truyền dạy trong các Nhạc viện, các trường văn hoá nghệ thuật và các Nhà thiếu nhi,...

3.2.4. Hoạt động phát huy nhạc cụ truyền thống người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk của cộng đồng và các đối tượng có liên quan khác

Bên cạnh những nhạc cụ truyền thống đã thất truyền hoặc còn tồn tại, một số nhạc cụ cổ truyền của người Ê Đê Kpă còn được các nhà nghiên cứu cải biến, để đưa lên sân khấu chuyên nghiệp, phù hợp với nền âm nhạc hiện đại như: Ćng Kram, Ćng Đing, Sáo vồ, Đing Buôt Kliă, Đing Năm, Đing Tak tar, Đing Păng, Brố, Đing Pah, K`ni, Đing buôt plei. Có một điều đáng tiếc là: đa số các nhạc cụ cải biến đều tập trung vào những nhạc cụ

gỗ, còn nhạc cụ hơi thì ít được khai thác và nghiên cứu cải biến một cách hoàn hảo hơn.

Một số nơi, các tôn giáo ngoại sinh đã sử dụng Cồng Knah như một nhạc cụ đệm cho một vài nghi lễ nhỏ, không quan trọng để tạo sự gần gũi, tôn trọng văn hóa truyền thống của dân tộc.

Ngoài những lớp dạy đánh Cồng do nhà nước tổ chức, đã xuất hiện những nghệ nhân tự đứng ra truyền dạy nhạc cụ truyền thống của tộc mình cho con cháu trong buôn. Những hoạt động tự phát này tuy ít, còn gặp nhiều khó khăn, khó duy trì nhưng cũng là những dấu hiệu tốt trong việc bảo tồn và phát huy nhạc cụ truyền thống người Ê Đê.

3.3. Đánh giá chung về quản lý bảo tồn và phát huy nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê tỉnh Đắk Lắk

Ưu điểm: Tổ chức thành công các hoạt động sự kiện văn hóa để lại nhiều ấn tượng sâu sắc trong lòng nhân dân và du khách; Công tác quy hoạch và quản lý xây dựng theo quy hoạch ngành có nhiều chuyển biến tích cực, các nhiệm vụ, đề án quy hoạch đáp ứng việc khai thác được tiềm năng và lợi thế trong việc thu hút đầu tư, phát triển du lịch, quản lý trật tự xây dựng, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Các quy định của pháp luật hiện hành về công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng đã tạo ra khung pháp lý khá đầy đủ và thuận lợi cho việc áp dụng thực hiện; Công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực được quan tâm, tổ chức được nhiều hoạt động góp phần từng bước xây dựng hình ảnh, thương hiệu tỉnh Đắk Lắk; Xây dựng và thực hiện nhiều kế hoạch bảo tồn và phát huy văn hóa công chiêng. Huy động được tài trợ của tổ chức phi chính phủ Hàn Quốc.

Hạn chế và nguyên nhân: Giai đoạn 2020 - 2023 do dịch bệnh COVID-19 ngành văn hóa thể thao và du lịch chịu ảnh hưởng nhiều như tạm dừng các hoạt động lễ hội, sự kiện văn hóa; Hệ thống văn bản quy định chính sách của Ngành còn thiếu và chưa kịp thời; Kinh phí cấp để thực hiện Nghị quyết 05/2016/NQ-HĐND về bảo tồn, phát huy văn hóa công chiêng tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016 - 2020 mới đạt 29,59% so với Kế hoạch đề ra; Cơ sở vật chất, trang thiết bị, chế độ ưu đãi cho đội ngũ

nghệ sỹ, nghệ nhân, diễn viên còn thiếu; Công tác quản lý nhà nước về Di sản văn hóa gặp nhiều khó khăn; Các nghệ nhân không còn nhiều và ít có điều kiện để truyền dạy lại cho con cháu; lớp trẻ hiện nay ngại tiếp xúc hoặc không quan tâm nhiều đến giá trị văn hóa truyền thống; Đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa còn thiếu, yếu về chuyên môn nghiệp vụ, nên việc tham mưu cho chính quyền trong công tác chỉ đạo, tổ chức, triển khai thực hiện còn lúng túng chưa mang lại hiệu quả như mong muốn.

Tiểu kết

Chương 3 của luận án đề cập đến những vấn đề như: (1) Nguyên nhân sự thay đổi các chức năng của nhạc cụ truyền thống. Có thể đưa ra kết luận rằng nguyên nhân sự tồn tại của một số nhạc cụ là do sự chuyển đổi chức năng, chuyển đổi trường hợp sử dụng, điều kiện sử dụng... và cũng cho thấy những nhạc cụ khác không tồn tại là do không có chức năng phù hợp với thời đại hiện nay cũng như do chính bản thân cấu tạo của nhạc cụ. (2) Đưa ra một xu hướng phát triển mới của nhạc cụ truyền thống, đó là: những nhạc cụ cải biến bởi nghệ sĩ chuyên nghiệp với mục đích sử dụng trong những hoạt động do nhà nước tổ chức, và hầu như không sử dụng trong cộng đồng. (3) Những hoạt động quản lý văn hóa (QLVH) của tỉnh Đắk Lắk đã tạo ra các kết quả đầu tiên như tạo không gian mới, ứng dụng mới cho nhạc cụ truyền thống, chủ yếu là cho công chiêng, còn các nhạc cụ truyền thống khác vẫn chưa thoát khỏi nguy cơ bị mai một và chưa phát huy được những giá trị trong đời sống đương đại. (4) Luận án đã tổng kết, đưa ra những đánh giá ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân của công tác QLVH về bảo tồn và phát huy nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk. Những kết quả này sẽ là cơ sở đề xuất những giải pháp bảo tồn và phát huy nhạc cụ truyền thống ở chương tiếp theo.

Chương 4

BÀN LUẬN VÀ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN NHẠC CỤ TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI Ê ĐÊ Ở TỈNH ĐẮK LẮK

4.1. Bàn luận về quan điểm bảo tồn và phát huy giá trị nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê tỉnh Đắk Lắk

4.1.1. Quan điểm chung về bảo tồn và phát huy âm nhạc truyền thống của các dân tộc của Đảng, Nhà nước Việt Nam

Đảng Cộng sản Việt Nam luôn nhấn mạnh tầm quan trọng của công tác văn hóa, nghệ thuật. Trong các cuộc kháng chiến, Đảng và Nhà nước đã đầu tư nguồn lực để sưu tầm, ghi chép văn hóa truyền thống dân tộc và văn hóa các dân tộc thiểu số. Đảng và Nhà nước nhất quán khẳng định “xây dựng văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực phát triển kinh tế - xã hội”. Nhà nước, Quốc hội đã ban hành *Luật Di sản văn hóa* năm 2000 và *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa* số 28/2001/QH10.

4.1.2. Quan điểm của Đảng, Nhà nước trong vấn đề bảo tồn và phát triển nhạc cụ truyền thống các dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2030

Quyết định 3404/QĐ-BVHTTDL về việc phê duyệt đề án *Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2030* đưa ra quan điểm với những yêu cầu cụ thể đối với công cuộc phát huy giá trị di sản văn hóa nói chung và âm nhạc nói riêng trong giai đoạn hiện nay.

4.1.3. Nguyện vọng của cộng đồng dân cư đối với bảo tồn và phát huy nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê tỉnh Đắk Lắk

Bảo tồn và phát huy nhạc cụ truyền thống chỉ có thể phát triển một cách bền vững là việc thực hành các nhạc cụ và sáng tạo các sản phẩm âm nhạc phải xuất phát từ mong muốn và tự thân cộng đồng người Ê Đê, đặc biệt là đối với thanh thiếu niên. Cần phải có sự tham gia chủ động của chính cộng đồng, khơi dậy được niềm tự hào về bản sắc khác biệt trong văn hóa của dân tộc mình trong cả cộng đồng tộc người. Các hoạt động thực hành này phải do người dân tự khởi sự và thực sự đi vào đời sống của cộng đồng thì tự thân cộng đồng sẽ có ý thức bảo vệ và phát huy bản sắc của mình.

4.2. Giải pháp bảo tồn, phát huy nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê ở Tỉnh Đắk Lắk

4.2.1. Một số đề xuất về chuyển đổi chức năng của nhạc cụ truyền thống

4.2.1.1. Chức năng giáo dục

Việc biến đổi chức năng các nhạc cụ nghi lễ để đưa vào trường học

(nhất là các trường dân tộc nội trú) sẽ có thể cung cấp cho các em những hiểu biết về giá trị văn hóa, lịch sử, xã hội tộc người, hình thành sự thương thức thẩm mỹ, cảm nhận được cái hay, cái đẹp trong âm nhạc dân tộc nói chung, âm nhạc truyền thống của tộc người nói riêng, từ đó hình thành niềm tự hào về dân tộc, nuôi dưỡng những mầm non người dân tộc thành những nghệ nhân tương lai. Những hạt nhân này về sau sẽ nhân rộng, lan tỏa nghệ thuật âm nhạc dân tộc truyền thống, có thể trở thành người sáng tạo - chế tác nhạc cụ, sáng tác bài bản âm nhạc cho nhạc cụ truyền thống.

4.2.1.2. Chức năng biểu tượng

Nghiên cứu, sưu tầm, tư liệu hóa và xây dựng cơ sở dữ liệu số về dân ca, dân vũ mà đặc biệt là dân nhạc/ nhạc cụ truyền thống của các dân tộc thiểu số để lưu trữ và phát huy, xúc tiến, giới thiệu, quảng bá hình ảnh của di sản góp phần thúc đẩy phát triển du lịch là một trong những cách khiến cho chúng trở thành những biểu tượng của văn hóa dân tộc. Một số nhạc cụ nhưng Cồng, Cồng kram, T'rung, Ky Pah, Đỉnh Năm... đều tạo được hình ảnh riêng, góp phần xây dựng biểu tượng văn hóa của tộc người Ê Đê bên cạnh các biểu tượng khác như nhà dài, ghé Kpan, tượng Nhà mồ, hay vải thổ cẩm, trang phục truyền thống....

4.2.1.3. Chức năng nhận thức

Sau khi các nhạc cụ như đàn T'rung, đàn K'long Pút được đưa lên sân khấu chuyên nghiệp, đã đổi chức năng của nhạc cụ, mang lại cho nhạc cụ một dung mạo mới, giá trị mới và tỏ ra hữu dụng hơn ở nhiều phương diện: biểu tượng văn hóa, giới thiệu văn hóa, phục vụ giải trí, kinh tế, xã hội và đặc biệt là nghệ thuật.

4.2.2. Giải pháp thực thi những hoạt động bảo tồn - phát huy nhạc cụ truyền thống theo chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước

4.2.2.1. Những giải pháp trong việc ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về di sản văn hóa.

- Tổ chức hoạt động sưu tầm, kiểm kê và cập nhật kiểm kê hàng năm một cách nghiêm túc. - Khuyến khích nghệ nhân, cộng đồng tìm tòi cách sử dụng nhạc cụ, chuyển đổi chức năng nhạc cụ trong truyền thống trở nên phù hợp với đời sống hôm nay. - Cần có cái nhìn tổng hợp đối với các di

sản văn hóa phi vật thể. - Sử dụng tài nguyên văn hóa làm nòng cốt, xây dựng những khu du lịch cộng đồng có hoạt động biểu diễn nghệ thuật dân gian. - Thành lập các đội văn hóa, văn nghệ âm nhạc, nhạc cụ truyền thống ở các thôn, buôn, xem đây như một tiêu chí đánh giá thôn, buôn văn hóa. - Số hóa toàn bộ âm thanh, nhạc cụ dân tộc Tây Nguyên.

4.2.2.2. Tổ chức, chỉ đạo các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về di sản văn hóa

- Đối với các cơ sở, địa phương đã chuyển đổi tín ngưỡng truyền thống, cần có sự tuyên truyền sâu rộng. - Khuyến khích, hướng dẫn người dân biểu diễn nhạc cụ dân tộc trong các hoạt động truyền thống để xây dựng những “chức năng mới” trong cộng đồng. - Nên tổ chức mời chuyên gia đến nói chuyện giới thiệu, trình diễn nhạc cụ dân tộc của vùng miền, dân tộc mình.

4.2.2.3. Tổ chức, quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên môn về di sản văn hóa.

- Cần thường xuyên mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng để cập nhật những quan điểm, phương pháp mới trong công tác bảo tồn; cung cấp những kiến thức cơ bản, lý thuyết, phương pháp cũng như những tiêu chí của công ước quốc tế về *Bảo tồn di sản phi vật thể* của UNESCO. - Cần tổ chức những lớp tập huấn về công tác bảo tồn, những kỹ năng sưu tầm, nghiên cứu. - Cùng với các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số được hỗ trợ bảo tồn, phục dựng gắn với phát triển du lịch, nhạc cụ của người Ê Đê cũng cần được nghiên cứu để phục vụ yêu cầu này.

4.2.2.4. Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa

Bên cạnh việc tăng cường kỹ năng, kiến thức cho những người trực tiếp tham gia công tác quản lý, cần mở rộng đến các đối tượng khác như công chức, viên chức, nghệ nhân,....

4.2.2.5. Tổ chức và quản lý hợp tác quốc tế về bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa.

Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa giữa các dân tộc, đẩy mạnh quảng bá giá trị đặc sắc của dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc trong

nước và quốc tế; mở rộng Liên hoan văn hóa công chiêng cho cả các tộc người phía Bắc cộng cư tham gia. Chương trình *Âm thanh đại ngàn* cũng nên mỗi tháng/lần, mời các đội nghệ nhân của huyện, của xã tham gia.

Tiểu kết

Chương 4 được thực hiện gồm các nội dung chính như sau: Xác định lại cơ sở của các giải pháp bảo tồn, phát huy nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk từ những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Việc cụ thể hóa chủ trương của Đảng còn được quán triệt theo tinh thần của *Luật Di sản văn hóa*, của quan điểm, lý thuyết, phương pháp... các ngành khoa học về âm nhạc truyền thống cũng như công ước quốc tế. Từ kết quả của những phiếu phỏng vấn, và từ các buổi phỏng vấn nhóm các nghệ nhân, luận án đã tổng kết và đưa ra những ý kiến đề xuất, những nguyện vọng đại diện của người Ê Đê, từ đó đưa ra những kiến nghị, giải pháp vừa đúng với quan điểm QLVH của Đảng, Nhà nước, vừa phù hợp với thực tế, nhu cầu của cộng đồng. Đưa ra những giải pháp nhằm bảo tồn, phát huy nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê trong đời sống đương đại, với 02 định hướng là: chuyển đổi chức năng của nhạc cụ để phục vụ cho đời sống đương đại từ cộng đồng và giải pháp thực thi những hoạt động bảo tồn - phát huy nhạc cụ truyền thống theo chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

KẾT LUẬN

1/ Với tính ích dụng, chức năng của âm nhạc nói chung và nhạc cụ nói riêng sẽ cho những lời giải về sự tồn tại hoặc biến mất, khả năng bảo tồn cũng như nguy cơ biến đổi, mai một của nhạc cụ. Đặc biệt, khi đã xác định, nhận diện sự cần thiết, tính ích dụng cũng như chức năng của nó trong đời sống vật chất/ tinh thần của cộng đồng thì hành động bảo tồn, phát huy của cộng đồng đối với nhạc cụ truyền thống sẽ được định hướng vững chắc, tránh được những cách làm có thể biến đổi, phá hủy những chức năng, tính biểu tượng của nhạc cụ truyền thống. Mặt khác, việc phát hiện được nguyên nhân hình thành, tồn tại cùng những đặc điểm chức năng của âm nhạc/nhạc cụ, phát hiện được sự chuyển đổi chức năng của âm nhạc/nhạc cụ trong các giai đoạn khác nhau, điều kiện sống khác nhau của

đồng bào Tây Nguyên cũng sẽ giúp nghiên cứu đưa ra được những kiến nghị, giải pháp bảo tồn và phát huy nhạc cụ truyền thống của tộc người Ê Đê ở Tây Nguyên hiện nay.

Ngoài ra, quan điểm, lý thuyết và phương pháp của ngành ÂNDTH, của những tiêu chí trong công ước 2003 của UNESCO cũng được luận án tiếp thu và sử dụng như một phương pháp để nhận diện chức năng của nhạc cụ truyền thống, lấy đó làm phương pháp đề xuất giải pháp bảo tồn, phát huy nhạc cụ truyền thống trong thời đại ngày nay. Dưới quan điểm “bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc” của Nghị quyết Trung ương V - Khóa VIII, Đảng Cộng sản Việt Nam, những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, âm nhạc các dân tộc thiểu số nói chung và nhạc cụ truyền thống nói riêng đã được quan tâm bảo tồn. Tuy nhiên, nếu hướng đến việc nghiên cứu vai trò của cộng đồng trong việc bảo tồn và phát huy một số nhạc cụ truyền thống tộc người Ê Đê trong không gian văn hóa Tây Nguyên, dựa vào lý thuyết chức năng thông qua “10 functions of Music” của Alan P. Merriam sẽ là một trong những hướng nghiên cứu về nhạc cụ mới mẻ, cũng như bảo tồn, phát huy nhạc cụ hiệu quả hơn trong thời đại hiện nay. Tạo nên những môi trường mới cho diễn xướng nhạc cụ.

2/ Từ góc tiếp cận “10 chức năng của âm nhạc” của Alan P. Merriam, luận án đã nhận diện các nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk. Theo đó, các nhạc cụ không chỉ được mô tả cấu tạo, hình dáng, chất liệu và phương pháp diễn tấu như những công trình nghiên cứu về nhạc cụ trước đây mà còn nhận diện theo chức năng chủ yếu mà nó được hình thành. Điều này thể hiện từ cách phân loại nhạc cụ thành nhóm theo cách sử dụng/chức năng của nhạc cụ trong thực hành.

Đồng thời từ góc tiếp cận của chức năng âm nhạc, nhận diện quá trình biến đổi, các yếu tố tác động và các xu hướng biến đổi âm nhạc - nhạc cụ trong không gian văn hóa của cộng đồng Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk. Ở đây đặc biệt nhấn mạnh sự biến đổi chức năng, đưa nhạc cụ xuất hiện trong các môi trường mới, chức năng mới.

3/ Dựa trên lý thuyết chức năng để xây dựng các giải pháp hiệu

quả, phục hồi lại nhạc cụ truyền thống, sử dụng nó trong đời sống mới với những chức năng mới phù hợp với thời đại, nhằm bảo tồn và phát huy các nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk. Đó là những giải pháp dựa trên “Chuyển đổi chức năng của nhạc cụ để phục vụ cho đời sống đương đại từ cộng đồng” và “Giải pháp thực thi những hoạt động bảo tồn - phát huy nhạc cụ truyền thống theo chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước”.

Đây là cách tốt nhất để chủ thể của di sản, những học sinh người dân tộc có thể được học tập nhạc cụ của cha ông một cách bài bản và đầy đủ. Họ sẽ là nhân tố cho sự nghiệp bảo tồn và phát huy, dù chỉ là người thụ hưởng, thưởng thức hay là người sẽ tham gia diễn tấu, thực hành nhạc cụ. Việc đưa nhạc cụ vào giảng dạy ở các trường chuyên nghiệp sẽ cùng lúc thực hiện cả nhiệm vụ sưu tầm, kiểm kê nhạc cụ/ bài bản nhạc cụ, hệ thống hóa các thành tố có liên quan đến nhạc cụ thành tài liệu để lưu trữ, phổ biến, giảng dạy, thực hành. Với nhiệm vụ phát huy, theo hướng những nhạc cụ nào còn phổ biến, còn phù hợp với thị hiếu của cộng đồng, thì càng phát huy hơn nữa cả trong điều kiện đời sống âm nhạc dân gian dần âm nhạc chuyên nghiệp.

Vai trò của công tác quản lý văn hóa từ Trung ương cho đến địa phương hay cơ sở, cần được quán triệt, chỉ đạo và hướng dẫn một cách thấu đáo, cụ thể để thật sự tạo nên hiệu quả nâng cao giá trị của âm nhạc dân gian Tây Nguyên, vốn là một phần không thể tách rời trong “Di sản văn hóa phi vật thể đại diện cho nhân loại”.

Giải pháp cụ thể của những hoạt động bảo tồn và phát huy di sản văn hóa, trong đó có hệ thống các nhạc cụ dân gian, là cần quan tâm hơn, tạo điều kiện lồng ghép trong nhiều sinh hoạt khác, hướng dẫn nhân rộng và được duy trì thường xuyên cả trong môi trường cộng đồng dân cư và hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp. Những hoạt động này sẽ là một trong những cách bảo tồn và phát huy kho tàng di sản văn hóa Tây Nguyên nói chung, nhạc cụ dân tộc Ê Đê nói riêng một cách bền vững như chúng ta mong muốn. Hơn nữa, ý thức của người dân đối với việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể còn mơ hồ, đa phần chưa nhận diện

một cách đầy đủ về tầm quan trọng, và giá trị di sản do mình hiện đang nắm giữ. Một vấn đề đáng quan tâm nữa là các nghệ nhân, những người vốn am hiểu về âm nhạc truyền thống trong cộng đồng đang ngày một dần lớn tuổi, trí nhớ, khả năng thực hành dần mai một theo thời gian.

Những giải pháp trên chỉ có thể phát huy tác dụng khi nó được đưa vào đời sống một cách đồng bộ, khoa học và dựa trên tinh thần phát huy các chức năng của nhạc cụ truyền thống trong đời sống hiện nay.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Lý Vân Linh Niê Kdăm (2018), “Bảo tồn và phát huy nhạc cụ họ hơi truyền thống của tộc người Ê Đê ở Đăk Lăk”, *Kỷ yếu Hội nghị Nghiên cứu khoa học của Nghiên cứu sinh năm 2018*, Nxb Thế giới, Hà Nội, tr 197 - 211
2. Lý Vân Linh Niê Kdăm (2019), “Âm nhạc trong Tang lễ của người Ê Đê”, *Kỷ yếu Hội nghị Nghiên cứu khoa học của Nghiên cứu sinh năm 2019*, Nxb Thế giới, Hà Nội, tr 69 - 80
3. Lý Vân Linh Niê Kdăm (2021), “Thực trạng nhạc cụ truyền thống của người Ê Đê tại Đăk Lăk hiện nay”, *Kỷ yếu Hội nghị Nghiên cứu khoa học của Nghiên cứu sinh năm 2021*, Nxb Thế giới, Hà Nội, tr 47 - 66
4. Nguyễn Thị Mỹ Liêm, Lý Vân Linh Niê Kdăm (2022), “Lý Thuyết chức năng luận và “10 chức năng của âm nhạc” của Alan p. Merriam trong nghiên cứu nhạc khí các truyền thống truyền khẩu”, *Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học, Nghệ thuật số 10.2022*, tr 51 - 59
5. Lý Vân Linh Niê Kdăm (2023), “Hệ thống các nhạc cụ tre, nứa của người Ê Đê ở Đăk Lăk”, *Tạp chí Văn hóa học số 5 (69) - 2023*, tr 88 - 94